

TỊNH ĐỘ ĐẠI KINH GIẢI DIỄN NGHĨA

Tập 58

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Ngày 15 tháng 06 năm 2010

Địa điểm: Hiệp hội giáo dục Phật-đà Hồng Kông

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, xin mời ngồi. Mời xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 56, hàng thứ sáu từ dưới lên:

“*Bảy là huyền môn pháp giới lưới nhân-đà-la*”, bắt đầu xem từ đây. Trước hết chúng ta đọc một đoạn: “*Huyền môn ‘pháp giới lưới nhân-đà-la’*. Huyền môn ‘*tương dung vi tế*’ ở trên cho thấy sự ‘*hàm chứa nhau, chính là nhau tầng thứ nhất*’, song chưa nêu rõ được nghĩa ‘*nhập vào nhau, chính là nhau trùng trùng vô tận*’. Do vậy mượn thí dụ chiếc lưới nhân-đà-la nhằm nêu rõ nghĩa này”. Công đức của tự tánh xác thực là không thể nghĩ bàn, chúng ta không cách nào tưởng tượng được. Huyền môn thứ sáu ở trước nói về tương dung vi tế, chỉ nói về sự hàm chứa nhau, chính là nhau ở tầng thứ nhất, cũng nói đến tướng cực kỳ vi tế, tức hiện tượng vật chất nhỏ đến mức không thể nhỏ hơn. Cổ nhân Trung Quốc nói hai câu, nếu dùng hai câu này để hình dung tự tánh thì cũng rất thích hợp, đó chính là “*lớn mà không có ngoài, nhỏ mà không có trong*”, hai câu này rất có ý nghĩa, dùng miêu tả tự tánh vô cùng thích hợp. Khoa học ngày nay nói đến lượng tử, lượng tử có một nhóm gọi là nhóm lượng tử, không phải đơn lẻ, mà là nhóm lượng tử, do rất nhiều photon nhỏ tổ hợp thành. Đây có phải là một trần mà Phật thường nói trong kinh điển Đại thừa không? Rất khó nói, nếu khoa học tiến bộ hơn nữa, phát hiện ra lượng tử cũng do rất nhiều yếu tố nhỏ tổ hợp thành, thì photon nhỏ cũng không phải là thứ nhỏ nhất, hiện nay thì nó là nhỏ nhất. Một hạt vi trần nhỏ nhất này có thể dung chứa tận hư không khắp pháp giới, toàn bộ thế giới rộng lớn ở trong thứ nhỏ bé này, tuyệt đối không phải nói hạt cải chứa núi Tu-di. Khi chúng tôi mới học Phật, lão hòa thượng thường nói với chúng tôi, hạt cải mà trong kinh Phật nói là hạt rau cải, hạt cải rất lớn, hạt cải này có thể chứa được núi Tu-di. Khi đó chúng tôi nghe như vậy, đúng là như vệt nghe sấm, hạt cải sao có thể chứa được núi Tu-di! Núi Tu-di không thu nhỏ, hạt cải không phình to, sao có thể chứa được núi Tu-di? Ngày nay thấy trong kinh Hoa Nghiêm, hiện tượng này so với cái đó thì vi diệu hơn quá nhiều, là một trần. Một trần thì mất

thịt của chúng ta không nhìn thấy được, nó nhỏ vô cùng. Trong kinh Phật nói với chúng ta, thiên nhãn của A-la-hán có thể thấy được vi trần, vi trần không phải là nhỏ nhất. Một trần mà trong kinh Phật nói không phải là thứ mà A-la-hán có thể nhìn thấy, A-la-hán không nhìn thấy được, còn có thứ nhỏ hơn vi trần, chúng ta thường đọc trong kinh thấy thứ gọi là *sắc tụ cực vi*, chính là một phần bảy của vi trần, thứ này nhỏ hơn, A-la-hán không nhìn thấy được. Sắc tụ cực vi cũng không phải là nhỏ nhất, còn có thể chia nhỏ ra được, một phần bảy của nó được gọi là *cực vi chi vi*, thông thường trong kinh điển Đại thừa nói đây là thứ nhỏ nhất, không thể chia nhỏ ra được nữa, một trần mà trong kinh Phật nói chính là chỉ cho cực vi chi vi.

Ngày nay chúng ta đọc trong kinh Bồ-tát Xử Thai, thứ mà Bồ-tát Di-lặc nói với chúng ta dường như lại càng nhỏ hơn nữa. Bồ-tát Di-lặc nói rằng, “một khảy ngón tay có ba mươi hai ức trăm ngàn niêm, niêm niêm thành hình, hình đều có thức”, một niêm này chính là một vi trần, song thời gian tồn tại của vi trần này vô cùng ngắn ngủi, tuy ngắn ngủi nhưng trong tướng trần này có thức. Trần là hiện tượng vật chất, là tướng cảnh giới của a-lại-da, là vật chất. Thức là hiện tượng tinh thần, về mặt a-lại-da mà nói thì chính là thọ tướng hành thức, chúng ta thường gọi là ngũ uẩn. Nói chặt chẽ thì ngũ uẩn chính là nền tảng của vật chất, một vi trần có đầy đủ ngũ uẩn. Hình là sắc uẩn, hình có bốn hiện tượng là đất nước lửa gió, nó không phải là bốn phần, nó là một vi trần có bốn hiện tượng, gọi là tứ đại. Thứ nhất nó xác thực là vật chất, bạn nhìn thấy được nó, song tuyệt chẳng phải dùng mắt thường của chúng ta mà thấy được, thiên nhãn cũng không thấy được. Trong kinh Phật nói cho chúng ta biết, đến khi nào thì bạn mới có thể thấy được? Đến địa vị Bát địa mới có thể thấy được. Thiên nhãn của Bồ-tát Bát địa mới thấy được duyên khởi của vũ trụ, chính là thấy được a-lại-da, ba tướng tế của a-lại-da là tướng nghiệp, tướng chuyển và tướng cảnh giới. Sự sanh khởi của ba tướng tế này dường như là cùng lúc, bởi vì nó quá nhanh, bạn xem đây là một phần 320 ngàn tỷ của một khảy ngón tay, chúng ta không cách nào tưởng tượng được khoảng thời gian này, nó ngắn đến mức chúng ta không có khái niệm về nó, nó quá nhanh. Cổ nhân hình dung nó như tia đá lửa, thời gian đó vẫn rất dài. Trước đây muốn có lửa thì dùng hòn đá, dùng mảnh sắt, khi chúng tôi còn nhỏ từng dùng qua, thời kháng chiến ở thôn quê vẫn dùng cách này để lấy lửa; tia lửa là ánh chớp, đều rất ngắn ngủi. Nhưng thời gian này còn ngắn hơn rất nhiều so với tia đá lửa, quả thực không thể sánh bằng.

Trong tự tánh thì chính là thấy nghe hay biết, trong kinh Hoa Nghiêm đức Phật nói với chúng ta, “tất cả chúng sanh đều có đức tướng, trí tuệ của Như Lai”, thấy nghe hay biết là đức, thuộc về đức tướng, là hiện tượng tinh thần. Hiện tượng vật chất, hiện tượng tinh thần đều không hiện hành, trong chân tánh không có những thứ này, nhưng khi gặp duyên thì nó có thể sanh ra. Nếu trong chân tánh không có thì sao nó có thể sanh được? Chúng ta vẫn dùng biển lớn mà Phật nói làm thí dụ, trong biển có sóng và nước, trong nước có sóng hay không? Chúng ta thấy hồ nước nhỏ khi không có gió, nước trong hồ rất sạch, nước không có sóng, cũng không có gợn sóng, giống như mặt gương vậy, toàn bộ phong cảnh bên bờ hồ đều chiếu xuống nước khi không có sóng. Nhưng một khi gặp gió thì sẽ có sóng, có những gợn sóng nhỏ. Hiện nay chúng ta chia sóng ra thành sóng nhỏ, sóng vừa, sóng lớn. Chúng thật sự không có, khi gặp duyên liền có. Tự tánh xác thực là không có hiện tượng vật chất và hiện tượng tinh thần, nhưng gặp duyên thì chúng sẽ khởi lên. Hết thảy vô số những hiện tượng này, nhà cơ học lượng tử ngày nay nói với chúng ta, những hiện tượng vật chất này là do ý niệm tích tụ mà có, các ý niệm tích tụ mà thành tướng hư ảo tiếp nối. Trên thực tế thì sao? Trên thực tế thì không có. Điều này giống như nhà khoa học trước đó đã nói với chúng ta, năng lượng và vật chất có thể biến thành nhau, năng lượng biến thành vật chất, vật chất có thể trở lại thành năng lượng. Dường như bom nguyên tử được phát minh dựa trên lý luận này, chính là làm cho vật chất trở về thành năng lượng. Nhưng năng lượng làm thế nào biến thành vật chất thì nhà khoa học hiện nay vẫn chưa cách nào làm được, tuy nhiên trong Phật pháp đã làm được.

Bạn xem Bồ-tát Di-lặc nói với chúng ta, ngài nói ý niệm, niệm niệm thành hình. Hai chữ niệm này rất có ý nghĩa, đó là nhiều niệm chứ không phải đơn thuần một niệm, e rằng trong một niệm vẫn chưa có hình. Trong một niệm đã có hình, có hình nhưng bạn không nhìn thấy được; niệm niệm thành hình thì chúng ta liền nhìn thấy được, rất nhiều niệm tích tụ lại, hiện tượng dao động sóng liên tục đó khiến chúng ta nhìn thấy được. Một cái thì không thấy được, nhưng tích tụ lại liền thấy được. Hiện nay mọi người đều biết thân người của chúng ta do tế bào tổ hợp thành, tế bào do phân tử tổ hợp thành, phân tử do electron và nguyên tử tổ hợp thành, chia nhỏ đến sau cùng thì đến mức độ lượng tử, do photon nhỏ tổ hợp thành. Không những chúng ta không thấy được lượng tử, mà nguyên tử cũng không thấy được, phân tử cũng không thấy được, chia thành tế bào thì chúng ta nhìn thấy được, mắt thịt của chúng ta có thể nhìn thấy, có thể thấy thân người, có thể thấy vạn vật, hoàn toàn đều do những thứ này tổ hợp thành. Tổ hợp thành những hiện tượng vật chất không như

nhau, hình dạng lớn nhỏ vô lượng vô biên, việc này là thế nào? Nhà khoa học cho biết, đây là do tần số chấn động của những hiện tượng này không giống nhau. Nếu tần số chấn động như nhau thì chính là một loại vật chất, đổi thành một vật chất khác thì tần số chấn động sẽ không giống nữa. Ví dụ hòn đá và cây cối không giống nhau, cây cối và động vật cũng không giống nhau, đây là do tần số chấn động không như nhau nên sanh ra nhiều sự khác biệt như vậy.

Trước đó đức Phật nói với chúng ta, trong một vi trần có thể giới, có vũ trụ viên mãn, trong Phật pháp gọi là vô lượng vô biên cõi nước chư Phật. Chúng ta biết được, trong kinh đức Phật nói cõi nước của chư Phật lớn nhỏ không giống nhau, do nguyên nhân gì? Trong kinh nói “Phật Phật đạo đồng”, hoàn toàn là bình đẳng, vì sao khu vực giáo hóa của các ngài có lớn nhỏ khác biệt? Hiện tượng này là do nhân quả sinh ra. Có những vị trước khi thành Phật, khi đang tu đạo Bồ-tát, các ngài có nguyện lực rất lớn, rộng độ chúng sanh, nguyện đó của các ngài lớn nên tương lai khi các ngài thành Phật thì cõi nước đó sẽ lớn. Có một số vị không phát nguyện lớn như vậy, chỉ là phổ độ chúng sanh thông thường, như vậy tương lai thành Phật thì cõi nước là một đại thiên thể giới, đây là phổ biến. Trong phẩm Thế Giới Hoa Tạng, Thế Giới Thành Tựu trong kinh Hoa Nghiêm, chúng ta thấy xác thực có một số cõi Phật là 2-3 đại thiên thể giới, cũng có 5-6 đại thiên thể giới, cũng có mười mấy đại thiên thể giới, không giống nhau! Lớn nhất là thế giới nào? Thế giới Cực Lạc của A-di-đà Phật. Rốt cuộc thế giới Cực Lạc là bao nhiêu đại thiên thể giới? Vô lượng! Do nguyên nhân gì? Nguyện lực của A-di-đà Phật quá đặc biệt, nguyện của ngài bao gồm tất cả nguyện mà hết thấy chư Phật đã phát, cho nên thế giới của ngài quá lớn, không cách nào tưởng tượng được. Cõi nước của hết thấy chư Phật, bao gồm cõi nước của A-di-đà Phật đều có thể hiện hiện toàn bộ trong một vi trần. Vi trần không phình to, thế giới không thu nhỏ, đây là tánh đức không thể nghĩ bàn, không cách nào tưởng tượng được, vì sao vậy? Nó là tự tánh, một vi trần là tự tánh, vô lượng vô biên cõi nước chư Phật cũng do tự tánh hiện ra, không rời tự tánh, tự tánh không có lớn nhỏ. Trước đó huyền môn thứ sáu nói với chúng ta là tương dung vi tế, thật sự là nhập vào nhau, hàm chứa nhau, đây là chân tướng sự thật.

Điều này có ý nghĩa gì đối với người học Phật chúng ta? Ý nghĩa này rất lớn, lớn ở chỗ nào? Trong kinh Phật có câu “sanh Phật không hai”, chúng sanh và Phật là một, không phải hai. “Ta người không hai”, mình và người, người ở đây là chỉ cho vạn pháp, mình và vạn pháp không hai. Bất luận là người, là súc sanh, là cây cối hoa

cỏ, núi sông đất đai, là khắp pháp giới hư không giới, ý nghĩa này rất rộng, đều cùng với chính mình không hai. Đạo lý này chúng ta không hiểu, chúng ta đã nghe nhưng mê hoặc, thường không hiểu rõ, hôm nay học đến đoạn này thì đã hiểu rõ, hàm chứa nhau, chính là nhau. Mỗi lỗ chân lông, mỗi một tế bào trong cơ thể mình đều có hết thủy côi nước của chư Phật khắp pháp giới hư không giới trong đó, trong tế bào của mình có người, trong tế bào của người có mình, như thế mới thật sự gọi là một thể. Trong mình có người, trong người có mình, nếu bạn đã thừa nhận sự và lý này thì bạn còn đi hại người nữa không? Hại người chẳng phải là hại mình đó sao? Bạn sẽ không hại người, mà sẽ yêu thương họ. Vì sao vậy? Thương người chính là thương mình, mình và người không hai, toàn bộ vũ trụ và chính mình là một thể sinh mạng chung, không phải một nhà, một nhà vẫn chưa gọi là chung một thể, đều chung một thể, đây là chân tướng sự thật. Cho nên trong kinh Phật có hai câu, chúng ta đã học bao nhiêu năm rồi, bản thân bạn cũng có thể nói ra được, nhưng bạn chưa làm được, vì sao vậy? Bạn chưa thật sự thể hội được ý nghĩa của nó. Hai câu đó là “vô duyên đại từ, đồng thể đại bi”, đây là nói những gì? Trong kinh Phật nói đến luân lý, luân lý của Đại thừa. Luân lý là nói về quan hệ, quan hệ này nói được rất sâu, nói được rất viên mãn, xác thực là một thể.

Sinh mạng của chúng ta có sanh diệt hay không? Không có sanh diệt. Không những tự tánh không có sanh diệt, mà những hiện tượng do tự tánh hiện ra cũng không sanh diệt, đây gọi là gì? Nhà Phật gọi là liễu sanh tử, liễu là gì? Là hiểu rõ, sanh tử là việc như thế nào. Đến sau cùng thì sanh tử chính là sự sanh diệt của photon nhỏ được nói trong cơ học lượng tử, hiện tượng sanh diệt của photon nhỏ, trong kinh Phật thường nói một câu về hiện tượng này là không sanh không diệt. Quý vị nghĩ xem, nếu thật sự là không sanh không diệt mà còn nói không sanh không diệt thì chẳng phải là lời thừa sao? Nó thật sự có sanh diệt, nhưng gần như sanh diệt cùng lúc, cho nên bạn không thấy được sanh diệt. Bạn nói nó diệt thì nó lại sanh, bạn nói nó sanh thì nó lại diệt, tốc độ này rất nhanh. Ngày nay chúng ta xem tivi, những hình ảnh trên màn hình có sanh diệt hay không? Quý vị đều biết là có, nó thật sự là photon nhỏ đang sanh diệt, thời gian và tốc độ sanh diệt quá nhanh, chúng ta không nhìn thấy nó sanh diệt, nhưng nó thật sự có sanh diệt. Chúng ta thấy màn chiếu của điện ảnh, chúng ta có thường thức này, sự sanh diệt trên màn chiếu điện ảnh đó là một giây có 24 lần sanh diệt, chúng ta đã không thể thấy, đã không cảm nhận được nó có hiện tượng sanh diệt, giống như là nó liên tục vậy. Tivi thì nhanh hơn màn chiếu điện ảnh rất nhiều, cho nên xem tivi càng thấy thật hơn, chính là do tốc độ quá nhanh.

Trên thực tế thì trong cuộc sống thường ngày của chúng ta, tốc độ sanh diệt này chính là tốc độ sanh diệt của photon nhỏ mà nhà cơ học lượng tử nói. Trước đây chúng ta gọi là hạt cơ bản, photon nhỏ còn nhỏ hơn hạt cơ bản, hạt cơ bản là do photon nhỏ tổ hợp thành.

Biết được rồi, thật sự khẳng định và hiểu rõ rồi thì bạn sẽ thấy toàn bộ thế giới là thân thể của chính mình, điều này là thật, đây gọi là gì? Gọi là pháp thân, bạn chứng được pháp thân thanh tịnh. Chứng được pháp thân là đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh, là pháp thân Bồ-tát, trong kinh Hoa Nghiêm là Sơ trụ của Viên giáo trở lên. Người chứng được pháp thân liền ra khỏi mười pháp giới, vì sao vậy? Vì mười pháp giới là giả, không phải thật. Lục đạo thì càng là giả, bạn có thể buông xuống hay không? Đương nhiên là buông xuống được, buông xuống những gì? Buông xuống vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Thân thể vẫn còn ở thế gian, nhưng thân thể này nay đã khác, thân thể này là gì? Thân thể này phải vì tất cả chúng sanh mà phục vụ, chẳng phải chiếm hữu, mà hoàn toàn làm ra công hiến, bởi vì đã biết tất cả chúng sanh là pháp thân của chính mình, là chính mình. Cho nên pháp thân không có sanh diệt, ứng thân có sanh diệt, pháp thân không có sanh diệt. Như cơ thể của chúng ta, nếu ví thân thể của chúng ta với pháp thân thì ứng hóa thân là gì? Ứng hóa thân là tế bào của chúng ta, có thể nói mỗi ngày tế bào đều có thay cũ đổi mới không gián đoạn, đó gọi là sanh diệt của ứng hóa thân, thân của chúng ta dường như không thấy có sanh diệt, thế nên nói pháp thân không có sanh diệt. Phật pháp không gì khác ngoài việc nhận biết chính mình, nhận biết mặt mũi vốn có trước khi cha mẹ sanh ra, nó ở đâu? Ở ngay đây. Chẳng qua Phật Bồ-tát đã giác ngộ, đã hiểu rõ, còn chúng ta đang mê, mê mà không giác, các ngài giác mà không mê, ngoài điều này ra thì phạm phu và Phật Bồ-tát không hề khác nhau.

Đoạn này, huyền môn thứ bảy này nói với chúng ta điều gì? Nói về hiện tượng nhập vào nhau, chính là nhau trùng trùng vô tận, ý nghĩa này rất sâu. Chúng ta phải dùng quán tưởng, trong vi trần có thế giới, thế giới lớn này ở trong vi trần, thế giới trong vi trần đó còn có vi trần hay không? Có, chắc chắn có. Trong vi trần đó lại có thế giới, trong thế giới đó lại có vi trần, trong vi trần lại có thế giới, trùng trùng vô tận, đây gọi là nhỏ mà không có trong. Chúng ta dùng Phật pháp để giải thích lời của cổ nhân Trung Quốc thì ý nghĩa của nó sẽ khác. Đây chính là những gì mà tiến sĩ Toynbee nói, Phật pháp truyền đến Trung Quốc, người Trung Quốc đón nhận, Phật pháp đã làm phong phú văn hóa bản địa Trung Quốc. Vì sao vậy? Chúng ta dùng

Phật pháp để giải thích lời của tổ tiên, bạn thấy cổ nhân nói hai câu: “lớn mà không có ngoài, nhỏ mà không có trong”, sau đó không giải thích gì thêm nữa, thế nhưng Phật pháp giải thích cho bạn rằng không có bờ bến. Gần đây nhà khoa học lại phát hiện, họ nói vũ trụ này, ngày nay chúng ta thăm dò phát hiện được chỉ có 10%, còn 90% đâu? 90% đó không nhìn thấy, ngay cả dấu vết cũng không có, không nhìn thấy. Giải thích thế nào? Trong Phật pháp Đại thừa giải thích dễ dàng, nó đã trở về tự tánh. Bạn thấy được tự tánh hay không? Không thấy được, vì sao vậy? Bạn vẫn còn vọng tưởng phân biệt chấp trước, nên bạn không thấy được tánh. Nếu buông xuống vọng tưởng phân biệt chấp trước thì liền kiến tánh, bạn liền thấy được.

Cho nên chúng ta dùng vọng tâm, chính là dùng tám thức và năm mươi một tâm sở, hướng ra ngoài có thể duyên đến vũ trụ, ngày nay gọi là thế giới vĩ mô; hướng vào trong có thể duyên đến a-lại-da, hiện nay nhà khoa học xác thực đã duyên đến được a-lại-da, họ có thể nói ra trong vũ trụ chỉ có ba thứ, ngoài ba thứ này ra thì không có gì hết. Ba thứ này chính là ba tướng tế của a-lại-da, giống như nhà Duy thức học nói trong vũ trụ không có gì cả, chỉ có thức, chỉ có mỗi thức. Thức là gì? Thức chính là ý niệm. Ý niệm là gì? Là thứ có thể biến, có thể sanh, có thể hiện, có thể biến, toàn bộ vũ trụ là thứ được sanh ra, hiện ra, biến ra. Họ nói về ba thứ, thứ nhất là năng lượng, thứ hai là vật chất, thứ ba là thông tin, vừa đúng với những gì mà ba tướng tế nói. Năng lượng là tướng nghiệp của a-lại-da, thông tin là tướng chuyển của a-lại-da, vật chất là tướng cảnh giới của a-lại-da, toàn bộ vũ trụ là do ba thứ này biến hiện ra. Các nhà khoa học cũng tương đối thông minh, vô cùng đáng tiếc là họ không học Phật, nếu những người này học Phật thì chắc chắn sẽ thành Phật. Chúng ta có thể tin, vì sao vậy? Vì đức Phật nói tất cả chúng sanh vốn là Phật, nếu họ học Phật thì họ lập tức buông xuống vọng tưởng phân biệt chấp trước, họ liền kiến tánh, những khoa học mà họ nghiên cứu sẽ đạt đến viên mãn rất ráo. Chưa kiến tánh thì vẫn chưa viên mãn, chỉ ở trong a-lại-da.

Phật pháp gọi cảnh giới này là cảnh giới gì? Cảnh giới hướng thượng của Phật pháp, phải hoàn toàn đoạn hoặc thì mới có thể nâng cao, không đoạn hoặc thì không thể nâng cao, dù bạn thông minh đến đâu, nếu không tu thập thiện nghiệp thì vẫn ở cõi người, trình độ của bạn là cõi người. Ở cõi người là giải ngộ, bạn không cách nào lên được cõi trời, hướng lên trên thì nhất định phải có đức hạnh, đức hạnh tương ứng với tự tánh. Nhà khoa học dù thông minh đến đâu, nếu không có đức hạnh thực sự thì cấp độ của họ vẫn ở cõi người. Nếu những sản phẩm khoa học kỹ thuật mà họ tạo

ra gây ra tổn hại to lớn đối với tất cả chúng sanh, thậm chí tổn hại to lớn đối với địa cầu thì tương lai họ sẽ đọa địa ngục. Mười pháp giới, làm thế nào thăng tiến, làm thế nào đọa xuống, đều có tiêu chuẩn của nó, không liên quan đến thông minh trí tuệ của bạn, chúng tôi thường nói là không liên quan đến Phật học, Nho học, Đạo học. Nếu là học Nho, học Đạo, học Phật thì lại khác, đó mới thật sự là hướng thượng nâng cao, phải hiểu đạo lý này. Nếu không hiểu đạo lý này, cho dù bạn là nhà phát minh giỏi đến đâu cũng không thể nào ra khỏi lục đạo luân hồi.

Ở đây là Phật mượn lưới nhân-đà-la làm thí dụ, nhằm nêu rõ nghĩa này, đây là mượn, mượn dùng lưới nhân-đà-la. Tiếp theo có giải thích: *“Lưới nhân-đà-la là lưới châu ở thiên cung của Đế-thích. Lưới ấy có nghìn hạt châu chiếu rọi lẫn nhau. Trong mỗi hạt châu hiện hình ảnh của hết thấy hạt châu, đây là ‘mỗi châu hiện ra hình ảnh’ ở một tầng”*. Đế-thích là thiên chủ trời Đạo-lợi, người Trung Quốc quen gọi ngài là ngọc hoàng đại đế, ngọc hoàng đại đế chính là Đế-thích. Trong cung điện của ngài có lưới giăng, bên ngoài trần cung điện có lưới giăng. Ở thế gian chúng ta, cung điện thời xưa, cung điện của Trung Quốc có việc này, tôi tham quan cung điện của nước ngoài, hình như không có, ở Trung Quốc có. Cung điện của Nhật Bản có, Nhật Bản học theo Trung Quốc, vì sao vậy? Cung điện là tác phẩm nghệ thuật, mỗi viên gạch, mỗi viên ngói, mỗi cây cột, mỗi cây kèo đều là nghệ thuật, đều có hoa văn, đó là tác phẩm nghệ thuật quý giá. Sợ chim làm tổ trên xà nhà, cho nên họ dùng dây đồng bện thành lưới ngăn lại, chim không bay vào được, người xem có thể thấy nhưng không chạm được. Thế nên cung điện thời xưa ở Trung Quốc đều có lưới giăng, ngày nay chúng ta không nhìn thấy, nhưng đến Nhật Bản thì sẽ thấy được. Một số chùa lớn ở Nhật có mấy ngàn năm lịch sử vẫn còn lưới giăng, chúng ta có thể thấy được nó. Lưới của Đế-thích rất quý giá, vì nó được bảo châu kết thành, gọi là lưới châu. Lưới có ngàn hạt châu, chúng ta có thể tưởng tượng được hạt châu đó rất lớn, có một ngàn hạt. Phía trên cung điện có lưới, lưới có một ngàn hạt châu. Hạt châu tròn và trong suốt, giống như tấm gương có thể soi chiếu, mỗi hạt châu đều có thể chiếu rọi tất cả những hạt châu khác. Không những là hạt châu, chúng ta biết những vật thể tròn, bề mặt lồi có thể chiếu rọi được toàn bộ cung điện vào trong đó. Không những chiếu rọi ngàn hạt châu, mà tất cả cảnh quan đều ở trong đó, đều thu vào trong đó. Đây là một tầng, nếu quan sát kỹ hơn thì mỗi hạt châu đều có ánh sáng của 999 hạt châu khác, đều ở trong một hạt châu, giống như hai tấm kính chiếu vào nhau. Khi hai tấm kính chiếu vào nhau, chúng ta đi ở giữa sẽ thấy trùng trùng vô tận, hiện tượng của hạt châu này cũng như vậy. Ở trong đó chúng ta nhìn kỹ sẽ thấy được trùng trùng vô tận,

không phải chỉ một cái. “Trong mỗi hạt châu hiện hình ảnh của hết thấy hạt châu”, đây là tầng thứ nhất, là điều được nói trong huyền môn thứ sáu.

“Song hình ảnh của hết thấy hạt châu hiện nơi một hạt châu lại hiện ra trong chín trăm chín mươi chín hạt châu còn lại, đây là hiện hình ảnh ở tầng thứ hai. Ngàn hạt châu ấy hiện ra hình ảnh trùng trùng như thế chẳng có cùng tận”. Giống như hai tấm kính rọi vào nhau, ở đây là một ngàn tấm, một ngàn tấm kính chiếu vào nhau, bạn đi ở giữa sẽ thấy được tướng gì? Vào thời Tùy Đường, hình như là quốc sư Hiền Thủ nói về trùng trùng vô tận, ngài giảng trong cung đình, hoàng đế nghe không hiểu, không cách nào thể hội được ý nghĩa này, hoàng đế nói với đại sư Hiền Thủ như vậy. Đại sư bảo hoàng thượng lập một cái đình bên ngoài cung điện, xây một cái đình tám góc. Sau khi làm xong, quốc sư bảo hoàng thượng đặt một tấm gương ở mỗi góc, là tám góc. Thời đó gương làm bằng đồng, không phải làm bằng kính, cho nên trên dưới cũng có thể đặt gương, tổng cộng là mười mặt, sau đó mời hoàng thượng vào trong đình đứng nhìn một chút. Hoàng thượng vừa bước vào bên trong liền hiểu ra, trùng trùng vô tận, quang quang tương chiếu, bạn xem trong đó rốt cuộc là bao nhiêu người, đếm không hết. Đây là cảnh giới Hoa Nghiêm, đây là chân thật, chân tướng! Chân tướng sự thật. Chúng ta hiện nay gay go rồi, vì sao vậy? Lưới này của Đế-thích là trong suốt, giống như viên thủy tinh, chúng ta nghĩ xem, mỗi tế bào trong cơ thể chúng ta có phải là một viên thủy tinh trong suốt hay không? Có hay không? Có! Trong kinh chẳng phải đã nói rõ rồi sao? Trong một vi trần, một sợi lông, trong đây có gì? Trong đây có đại thiên thế giới, không những có đại thiên thế giới, mà còn trùng trùng vô tận, đây là thật, không phải giả. Khi nào chúng ta mới có thể phát hiện ra? Minh tâm kiến tánh liền phát hiện ra, bạn sẽ biết mỗi sợi lông, mỗi tế bào trên cơ thể mình khởi tác dụng, tác dụng này như thế nào? Giống như thông tin qua lại trong đại thiên thế giới, vô lượng vô biên cõi nước chư Phật, đều là cùng lúc, khắp pháp giới hư không giới, lớn là thế giới, nhỏ là vi trần, toàn bộ đều ở trong đó. Đây là khoa học mà trong Phật pháp nói đến, tuyệt đối không phải giả, lời này đã được nói cách đây mấy ngàn năm.

Thích-ca Mâu-ni Phật giảng kinh Hoa Nghiêm, là bộ kinh đầu tiên ngài giảng sau khi thành đạo, được ngài giảng ở trong đình, cảnh giới này không ai có thể hiểu được. Nếu khi đó Phật nói cảnh giới này cho mọi người nghe thì sẽ không người nào tiếp nhận, không ai có thể nghe hiểu, vì sao vậy? Tập khí phiền não dày cộm thì bạn làm sao có thể nghe hiểu? Cho nên Bồ-tát Đại Long cát giữ pháp này ở long cung.

Sau khi xuất định, Thích-ca Mâu-ni Phật đã giảng kinh gì? Giảng kinh A-hàm, điều này chúng ta cần phải học tập, gọi là dạy học tùy theo căn cơ. Hàng phàm phu thứ gì cũng không biết, vậy giảng cho họ điều gì? Giảng đạo lý làm người, ngày nay chúng ta gọi là luân lý và đạo đức. Giảng đạo đức, giảng nhân quả, giảng những pháp nhỏ này, họ có thể tiếp nhận. Kinh A-hàm là cõi trời người, khuyên người đoạn ác tu thiện, con người nên lập chí sanh thiên, phước báo cõi trời lớn hơn cõi người, nên đem mục tiêu đặt ở cõi trời. Đem kinh Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm mà Phật đã giảng trong 21 ngày đó cất đi, không nói đến nữa; 12 năm giảng kinh A-hàm, nền tảng này vững chắc rồi, tiếp theo giảng Phương Đẳng cho bạn. Phương Đẳng giảng 8 năm, Phương Đẳng là khởi đầu của giáo pháp Đại thừa, chuyển tiểu thành đại, giống như mở trung học. Đã giảng Phương Đẳng 8 năm, cộng với 12 năm trước đó là 20 năm, có nền tảng 20 năm rồi mới giảng Bát-nhã. Bát-nhã là nói lời chân thật, nói với bạn điều gì? Hết thấy pháp đều là giả, không phải thật, “phàm những gì có tướng đều là hư vọng”, “hết thấy pháp hữu vi như mộng huyễn bọt bóng”, giảng những điều này cho bạn, không ngừng nâng cao học trò lên. Người thật sự có căn tánh đốn ngộ quá ít, loại người này không nhiều, người căn tánh thông thường chiếm đại đa số. 22 năm giảng Bát-nhã, 8 năm sau cùng giảng Pháp Hoa. Giáo nghĩa của Pháp Hoa và Hoa Nghiêm giống nhau, đều là nói lời thật với bạn. Cho nên đức Phật dạy học có thứ lớp, giống như trường học, tiểu học, trung học, đại học, nghiên cứu sinh, tuy không có hình thức trường học, nhưng quý vị phải biết.

Cả đời Thích-ca Mâu-ni Phật giống như dạy học tư thực trước đây ở Trung Quốc, dạy không ít học sinh. Năm xưa khi Khổng tử còn tại thế là dạy học tư nhân, cũng rất hay, Khổng tử có 3.000 học trò, Khổng tử dạy học chỉ có 5 năm, thời gian không dài. Sau khi Thích-ca Mâu-ni Phật khai ngộ, ngài liền lập chí dạy học, không làm việc gì khác, 79 tuổi ngài nhập diệt, dạy học 49 năm. 49 năm này đều là cách dạy tư thực thời xưa của Trung Quốc, là hình thức này, ngài đã dạy rất thành công. Phạm vi dạy học về sau cũng dần dần mở rộng, mở rộng ra sao? Trong số những học trò có thành tựu, họ tỏa ra bốn phương tám hướng cũng đi giảng kinh dạy học, mở rộng sự giáo hóa của Thế Tôn, tạo nên ảnh hưởng rất lớn, ngoài Ấn Độ ra, những nước gần biên giới Ấn Độ, các đệ tử của ngài đều đã đi qua. Cho nên Phật giáo là giáo dục, không phải tôn giáo. Người tín ngưỡng tôn giáo, người theo đức Phật học rất đông, chúng ta thường thấy trong kinh. Đức Phật không bảo họ thay đổi tín ngưỡng, bởi vì việc tín ngưỡng tôn giáo và theo Thích-ca Mâu-ni Phật học tập không có xung đột, không có liên quan, Thích-ca Mâu-ni Phật giống như tư nhân mở trường

học, bạn đến cầu học. Đức Phật dạy những gì? Giáo dục phổ cập là kinh A-hàm, kinh A-hàm có thể giúp an định xã hội, trong đó nói rất nhiều về luân lý, đạo đức, nhân quả.

Nam truyền là Tiểu thừa, tiêu biểu nhất là Thái Lan. Tôi đã đến Thái Lan mấy lần, rất đáng tiếc là Phật giáo Tiểu thừa không đi theo phương hướng dạy học, nếu họ thực hành giáo dục Phật giáo thì Thái Lan sẽ rất tuyệt vời, xã hội nhất định sẽ trị an dài lâu, không đến nỗi có nhiều động loạn như vậy. Khi xã hội Thái Lan không an định, người học Phật rất kiên thành, đều làm nghi thức tôn giáo, cầu Phật Bồ-tát bảo hộ, gia trì, ban phước, họ đọc tụng kinh điển nhưng không hiểu ý nghĩa trong kinh. Tuy trì giới luật, nhưng vì sao phải trì giới này, vì sao Phật chế định ra những giới luật này, họ không biết, cho nên nó thuộc về tôn giáo. Khi Thích-ca Mâu-ni Phật còn tại thế thì Phật giáo là giáo dục, phải hiểu rõ điều này, ngài dạy người phá mê khai ngộ thì mới có thể lìa khổ được vui. Khổ từ đâu mà có? Khổ từ mê hoặc điên đảo mà có. Thế nào gọi là mê hoặc điên đảo? Không hiểu rõ chân tướng sự thật. Tổ tiên Trung Quốc dạy chúng ta, dạy chúng ta biết được chân tướng sự thật trước mắt, điều này rất cạn, không sâu. Đầu tiên biết được quan hệ giữa người với người, ngũ luân là nói về quan hệ, sau khi hiểu rõ được quan hệ rồi, kế đến phải biết cách chung sống với nhau.

Quan hệ là đạo, thuận theo quan hệ để chung sống với nhau là đức, gọi là đạo đức. Đạo là quy luật tự nhiên, không phải do người nào đó sáng lập ra. Quan hệ cha con, quan hệ vợ chồng, quan hệ vua tôi, quan hệ anh em, quan hệ bạn bè, những điều này không phải do ai đó phát minh sáng tạo, không phải, đây là tự nhiên, cho nên nó thuộc về đạo. Cha con có tình thân, đây là tình yêu thương, vua tôi có đạo nghĩa, đó là nhân nghĩa, nó thuộc về đức, chúng ta nên chung sống ra sao, cha từ con hiếu là đức. Vua tôi, vua nhân từ, tôi trung nghĩa, trung nghĩa này chính là đức. Bạn bè có thành tín là đức, lớn nhỏ có trật tự, trật tự là đức, trật tự là có trên dưới trước sau. Tiếp đến là giáo dục phổ thế, nói đến ngũ thường, đơn giản, gồm nhân nghĩa lễ trí tín, nói về tứ duy, nói về bát đức, đã viên mãn, đã giảng xong. Ai ai cũng có thể hiểu, ai ai cũng có thể tuân thủ thì xã hội này sẽ an định, sẽ hài hòa. Con người cần phải dạy, không dạy thì họ không hiểu, không phải đọc những điều này giống như tụng kinh, đọc vậy không có lợi ích, phải thực hiện vào trong đời sống, thực hiện vào trong công việc, thực hiện vào trong đối nhân xử thế tiếp vật. Thế nên, Phật giáo là

giáo dục của Phật-đà, không phải là tôn giáo, chúng ta nhất định phải nhận thức rõ điều này.

Thế nhưng ngày nay Phật giáo đã xuống cấp thành tôn giáo, biến thành tôn giáo, Thích-ca Mâu-ni Phật sẽ rơi nước mắt, tại sao lại ra nông nỗi này? Chúng ta bất luận là tại gia hay xuất gia, đã quy y Phật, trở thành đệ tử của Thích-ca Mâu-ni Phật, nếu không hiểu chân tướng sự thật này thì sao xứng đáng với Thích-ca Mâu-ni Phật! Nhất định chúng ta phải đưa tôn giáo trở về với giáo dục, vậy chúng ta mới xứng đáng với Phật-đà. Khi Thích-ca Mâu-ni Phật còn tại thế, 30 tuổi đã bắt đầu giảng kinh dạy học, 79 tuổi nhập diệt, không lãng phí một ngày nào, mỗi ngày giảng kinh dạy học. Thân phận của ngài là gì? Là thầy giáo, danh xứng với thực, ngài là thầy giáo. Ngài dạy những gì? Kinh điển hiện nay chính là bài giảng khi xưa, trong kinh Tiểu thừa nói rất nhiều về luân lý, đạo đức, nhân quả, trong kinh điển Đại thừa nói rất nhiều về khoa học, triết học, không điều gì không có trong nội dung của kinh giáo. Mọi người trong xã hội gặp Thích-ca Mâu-ni Phật, thỉnh giáo với ngài, có hỏi ắt có đáp, những vấn đáp này đều được ghi chép trong kinh điển, chúng ta thường thấy trong kinh điển. Tâm của Thế Tôn từ bi đến tột cùng, giúp đỡ tất cả chúng sanh vô điều kiện. Giúp đỡ họ điều gì? Là khổ được vui, tiêu tai miễn nạn. Ngày nay chúng ta gặp những tai nạn, việc này đều có trong kinh điển, làm thế nào để hóa giải tai nạn của mỗi cá nhân, hóa giải tai nạn của xã hội, ngày nay là hóa giải tai nạn của địa cầu, điều này có trong kinh điển hay không? Có, bạn hết lòng học tập, chắc chắn sẽ có hiệu quả. Gần đây hiệp hội của chúng ta rất khó được, mọi người đề xuất tu lục hòa kính, lục hòa kính có thể hóa giải tai nạn của địa cầu. Vì sao vậy? Chuyển đổi tâm thái bất thiện của chúng ta. Trên thế giới hiện nay có rất nhiều bậc chí sĩ nhân từ, nhà khoa học, nhà triết học, người lãnh đạo đất nước, đều nói với chúng ta rằng hài hòa là thứ hiện nay rất cần. Nếu mọi người đều nghĩ đến hài hòa, đều đi theo phương hướng hài hòa, vậy thì thế giới này không còn xung đột, không còn chiến tranh nữa, chiến tranh là tai họa của con người.

Ngày nay chúng ta đã biết, đã có trình độ hiểu kinh tương đối, biết được thế giới vật chất và chính mình là một thể, tâm chúng ta chánh, hành vi chúng ta chánh, thì những tai nạn trên địa cầu này đều được hóa giải. Chúng ta vô tình hay cố ý khởi lên một ý niệm, bất luận là niệm thiện hay niệm ác, phải biết sự dao động sóng của nó trọn khắp pháp giới, đương nhiên cũng trọn khắp địa cầu, sẽ ảnh hưởng đến địa cầu. Ý niệm không tốt sẽ dẫn đến những chuyện phiền phức như động đất, lũ lụt, gió

bão trên địa cầu, thậm chí còn có ôn dịch; một ý niệm thiện có thể hóa giải những tai nạn này. Thế nào gọi là niệm thiện, thế nào gọi là niệm ác? Có một tiêu chuẩn rất đơn giản, phạm tự tư tự lợi đều là niệm ác, phạm lợi ích xã hội, lợi ích đại chúng đều là niệm thiện, bạn xem tiêu chuẩn này đơn giản như vậy. Cả đời Thích-ca Mâu-ni Phật chưa bao giờ có một ý niệm vì chính mình, ngài làm gương cho chúng ta, làm mô phạm cho chúng ta, ngài đã hiểu rất rõ. Mỗi ý niệm không những ngài chịu trách nhiệm với chính mình, mà đối với xã hội, đối với địa cầu, đối với tận hư không khắp pháp giới, ngài đều hoàn toàn chịu trách nhiệm. Lời nói này ngày nay chúng ta đã có thể khẳng định, vì sao vậy? Khi chúng ta học đến huyền môn pháp giới lưới nhân-đà-la, học đến huyền môn tương dung vi tế thì liền sáng tỏ, trong tâm không có một ý niệm ác. Chúng sanh tạo nghiệp ác với mình, mình dùng niệm thiện với họ, như thế mới có thể giải quyết vấn đề. Thế Tôn đã làm mô phạm cho chúng ta, năm xưa khi ngài còn tại thế có người hủy báng ngài, có người chướng ngại ngài, có người phê bình ngài, cũng có người hãm hại ngài, ngài đã ứng phó ra sao? Trong tâm ngài thì những người này đều là Phật Bồ-tát, đều là thiện tri thức của mình, họ đến để khảo ngài xem những điều ngài đã giảng đã học rốt cuộc có phải thật hay không? Ngài đã qua được sự khảo nghiệm, ngài có một chánh niệm, chánh niệm này là gì? “Tất cả chúng sanh vốn là Phật”.

Trong giới kinh nói hai câu: “Tất cả người nam là cha ta, tất cả người nữ là mẹ ta”, ngài thật sự đã làm được, không phải là giả, không phải là thí dụ, chúng ta biết được quan hệ một thể thì sẽ hiểu rõ. Nếu cha mẹ khiển trách chúng ta, khiển trách một cách vô lý, chúng ta còn oán giận họ không? Không còn. Khi người vô cớ hãm oan bạn, để xem bạn có đức hạnh hay không, họ kiểm tra bạn. Bạn nói xem đó là ý ác hay ý thiện? Ý ác ý thiện không phải ở người, mà ở chính mình. Nếu bản thân là ý thiện thì tất cả ý ác ở bên ngoài đến chỗ mình đều biến thành ý thiện; người bên ngoài có ý thiện, tâm hạnh của mình bất thiện, khi đến chỗ mình cũng biến thành ý ác. Hiện tượng này rất phổ biến trong xã hội ngày nay, quý vị quan sát kỹ sẽ thấy rõ ràng. Chỉ cần tâm địa thanh tịnh, tâm địa thiện lương thì có thể thấy được rất rõ ràng sáng tỏ. Nếu chính mình gặp phải, bạn liền nghĩ đến Thích-ca Mâu-ni Phật, nghĩ đến chư Phật Như Lai, chư đại Bồ-tát, lập tức liền hóa giải ngay. Hơn nữa còn dùng tâm gì? Dùng tâm cảm ơn để đối đãi. Vì sao dùng tâm cảm ơn? Nếu họ thật sự là ý thiện thì không có vấn đề gì, nếu họ là bất thiện, thật sự có tâm đồ kỵ chướng ngại, họ đã tạo nghiệp rất nặng, họ phải đọa ba đường ác. Họ không gây tổn hại với ta, nhưng họ đã gây tổn hại lớn cho chính họ, cho nên bản thân chúng ta ở trong đời sống thường

ngày tu tích tất cả công đức phải hồi hướng cho họ, phải giúp họ tiêu tai miễn nạn, cho dù họ đọa đường ác nhưng chịu khổ ít hơn một chút, sớm ngày ra khỏi nơi đó. Chúng ta phải học tâm của chư Phật Như Lai, phải học chư đại Bồ-tát, không được dùng phiền não, nếu dùng phiền não thì oan oan tương báo, như vậy thì hết sức sai lầm. Đó là thế nào? Bạn cùng một giuộc với họ, học Phật nhiều năm như vậy mà vẫn cùng một giuộc với họ thì bạn đã học đến đâu rồi?

Học Phật, Thích-ca Mâu-ni Phật chính là tấm gương của chúng ta, phải học tập theo ngài, phải học giống như ngài thì gọi là thật học. Kinh giáo là lời dạy của Thích-ca Mâu-ni Phật, từ trong kinh giáo chúng ta phải thể hội được tâm của Thích-ca Mâu-ni Phật, hành vi của Thích-ca Mâu-ni Phật, bạn đều có thể đạt được. Đệ tử Phật phải giống như Phật, trong tâm không oán hận một người nào, bạn vẫn oán người, vẫn hận người thì sai rồi, bạn vẫn là phàm phu, vẫn chưa ra khỏi lục đạo luân hồi. Bạn nhất định phải giống như bị vua Ca-lợi cắt xẻo thân thể, đem bạn lăng trì xử tử nhưng bạn không mảy may oán hận, vì sao vậy? Không có sanh tử, làm gì có sanh tử. Cắt xẻo cái gì? Cắt xẻo thân thể, thân thể này là giả, không phải thật, xả bỏ thân này liền lập tức đổi sang thân khác. Thân thể giả này bị cắt đi rồi, đã hư rồi, đổi sang thân khác, thân kim cang bất hoại, tốt hơn nhiều so với thân này. Cho nên không oán hận mà còn cảm kích, giúp mình nhanh chóng đổi sang bộ quần áo mới. Cho nên thật sự không có chút mảy may oán hận, bạn phải hiểu rõ chân tướng sự thật thì mới có thể làm được; nếu không hiểu rõ chân tướng sự thật thì không thể làm được. Cho nên Phật dạy chúng ta, học Phật thì điều đầu tiên là buông xuống chấp ta, trong kinh Kim Cang nói “không tướng ta, không tướng người, không tướng chúng sanh, không tướng thọ giả”. Cảnh giới này không phải rất cao, là cảnh giới nhập môn, là Tu-đà-hoàn của Tiểu thừa, Đại thừa theo kinh Hoa Nghiêm nói là Bồ-tát địa vị Sơ tín đã phá được bốn tướng này. Chúng ta đã học được chưa? Học được điều này thì mới được xem là học trò chính thức của Thích-ca Mâu-ni Phật, địa vị rất thấp, là học sinh lớp một tiểu học, không cao, còn cách học vị rất xa. Học vị đầu tiên là A-la-hán, giống như bạn học đại học, là học vị cử nhân, bạn đã nhận được học vị. Còn đây mới là Tu-đà-hoàn, cách xa A-la-hán, Tiểu thừa nói về tứ quả tứ hướng, tám cấp bậc, đến lớp tám thì bạn mới nhận được học vị, bây giờ bạn mới học lớp một. Khi chúng ta chưa đạt đến cảnh giới này, tức là chúng ta đang học mẫu giáo, vẫn chưa lên lớp một, chính mình nhất định phải biết điều này. Đức Phật quả thực vô cùng từ bi, ngài biết chúng sanh thời mạt pháp nghiệp chướng sâu nặng, không có năng lực đoạn hoặc, đây là thật, không phải giả, người giải ngộ thì có nhưng người chứng ngộ thì không.

Cho nên chúng ta phải cảm ơn A-di-đà Phật, không riêng chúng ta cảm ơn ngài, mà tất cả chư Phật Như Lai trong mười phương ba đời đều cảm ơn A-di-đà Phật. Vì sao vậy? Bởi người nghiệp chướng sâu nặng không có năng lực đoạn hoặc cũng được độ. Vì sao chư Phật Như Lai cảm ơn? Vì chúng sanh chúng ta mà cảm ơn A-di-đà Phật. Tại sao lại vì chúng sanh chúng ta? Chúng ta và các ngài là một thể, chúng ta không biết nhưng các ngài biết. Thế nên A-di-đà Phật đến độ chúng ta thì trong tâm các ngài sanh hoan hỷ, các ngài cảm ơn, các ngài tán thán. Có người đến giúp người thân trong gia đình mình, bạn có cảm ơn họ không? Cùng một đạo lý!

Ngày nay chúng ta gặp được kinh văn này trong kinh Hoa Nghiêm, mới thật sự biết được khắp pháp giới hư không giới với chính mình là một thể sinh mạng chung, không chỉ là một nhà, mà nó là quan hệ một thể, quan hệ này thân thiết biết bao. Hơn nữa còn nói cho chúng ta biết, một thể này rất sâu, vào sâu trùng trùng vô tận, không phải là chính là nhau, nhập vào nhau tầng thứ nhất, mà chính là nhau, nhập vào nhau trùng trùng vô tận, gốc rễ này sâu biết bao. Ngày nay chúng ta đọc đến kinh văn, chúng ta tin tưởng lời của Thích-ca Mâu-ni Phật, ngài tuyệt đối không gạt chúng ta, những gì ngài nói là lời chân thật, những điều ngài nói hoàn toàn là chân tướng sự thật, không thêm không bớt một chút nào, gọi là không tăng không giảm. Chúng ta có thể nghe được, có thể nghe hiểu, có thể hiểu rõ, thật không đơn giản! Trong kinh Di-đà nói về thiện căn, phước đức, nhân duyên, thiện căn là gì? Sau khi nghe lời Phật dạy có thể tin, có thể hiểu, đây là thiện căn; phước đức là gì? Có thể hành, thật làm, như vậy là bạn có phước. Đầy đủ thiện căn phước đức, bạn cầu sanh Tịnh độ thì có lý nào không thể vãng sanh! Để đầy đủ thiện căn phước đức, Phật dạy chúng ta buông xuống, dạy chúng ta buông xả, vậy bạn mới có thể làm được. Bạn không làm được thì thiện căn phước đức không đầy đủ. Từ những đạo lý và chân tướng sự thật này, chúng ta đã dần dần giác ngộ. Ân đức lớn nhất của Thế Tôn đối với chúng ta là gì? Giảng kinh dạy học, nếu ngài không giảng kinh dạy học thì làm sao chúng ta biết được. Chỉ đọc thôi không được, đọc không hiểu, nếu không có người giảng giải sẽ không hiểu. Cho nên khi Phật còn tại thế, suốt 49 năm ngài không nghỉ ngơi một ngày nào, gặp một người ngài dạy một người, gặp hai người ngài cũng dạy họ, tùy lúc tùy nơi đều là đạo tràng, đều là nơi dạy học. Thế nên làm đệ tử của Phật, làm đệ tử thực sự của Phật là thật học, thật làm. Học được rồi thì đi các nơi giảng dạy giống như Phật, chư Phật hộ niệm, long thiên thiện thần ủng hộ, vì sao vậy? Bởi tôn kính đức Phật, cho nên cũng kính trọng đệ tử của Phật, đạo lý là như vậy. Bạn không cần cầu thần hộ pháp bảo hộ, tự các ngài sẽ đến bảo hộ bạn, bởi

vì bạn thật làm. Nếu bạn không làm mà hằng ngày cầu các ngài, các ngài cũng không bảo hộ bạn. Cho nên đối với thần hộ pháp, chúng ta không cần phan duyên, hãy hết lòng nỗ lực, đó là bổn phận của các ngài, là sứ mệnh của các ngài, các ngài sẽ tận trung với chức vụ, nhất định làm công việc hộ pháp của mình.

Chúng ta xem tiếp kinh văn: *“Đại Số nói, như dùng hai tấm gương chiếu vào nhau, soi sáng hiện bóng lẫn nhau”*. Đại Số là Hoa Nghiêm Kinh Số Sao của đại sư Thanh Lương. Bạn thấy hai tấm gương chiếu vào nhau, đặc biệt là hiện nay, rất nhiều thang máy bên trong có gắn kính, bạn thường xuyên có thể nhìn thấy, thấy cảnh giới này liền nghĩ đến kinh văn của kinh Hoa Nghiêm, chúng ta thể hội được từ trong đây. *“Trong kinh này”*, phía trước đều là nói trong kinh Hoa Nghiêm, bây giờ chúng ta xem kinh Vô Lượng Thọ. *“Phẩm Bảo Liên Phật Quang của kinh Vô Lượng Thọ”*, đây là phẩm thứ 21, có đoạn kinh văn như sau: *“Các hoa sen báu đầy khắp thế giới, trong mỗi một hoa”*, chú ý câu này, trong mỗi đóa hoa, bạn xem hoa sen báu đầy khắp thế giới Cực Lạc, đến thế giới Cực Lạc bất luận đi đến đâu, bạn đều có thể nhìn thấy hoa sen, cho nên nơi đây còn được gọi là thế giới hoa sen. *“Trong mỗi một hoa hiện ra ba mươi sáu trăm ngàn ức ánh sáng”*. Ba mươi sáu không phải là con số, mà là biểu pháp, đại biểu cho điều gì? Đại biểu cho vô tận, vô lượng, vô số, vô tận, nó đại biểu cho viên mãn, trong Mật tông thường dùng 36. Cho nên tông môn, giáo hạ, hiển mật đều ở trong kinh Hoa Nghiêm, kinh Vô Lượng Thọ cũng như vậy. Tông môn, tông là nói về thiên tông, giáo là nói về giáo hạ, giáo nghĩa của hiển giáo, mật giáo đều ở trong kinh này, cho nên kinh này gọi là đại viên mãn. Thế giới Cực Lạc cũng như vậy, cũng là đại viên mãn.

“Trong mỗi ánh sáng hiện ra ba mươi sáu trăm ngàn ức Phật”. Quý vị phải biết, hoa sen phát ra ánh sáng, trong ánh sáng có hóa Phật, một đóa hoa sen có vô lượng ánh sáng, trong mỗi ánh sáng có vô lượng Phật, bạn nói xem có bao nhiêu vị Phật? *“Mỗi một vị Phật lại phát ra trăm ngàn ánh sáng, thuyết pháp vi diệu cho khắp mười phương”*. Những hóa Phật này tự nhiên đi đến mười phương, ánh sáng đến nơi nào vậy? Nơi nào có duyên với ngài thì ngài liền đi đến nơi đó, chúng sanh có cảm, Phật liền có ứng. Chúng ta muốn hỏi, có phải những người sống trên địa cầu hiện nay rất có duyên với A-di-đà Phật? Đúng vậy, xác thực là có duyên rất sâu với thế giới Cực Lạc. Trước khi Quán Thế Âm và Đại Thế Chí thành Phật, các ngài đều tu ở thế giới Ta-bà, có nghĩa là các ngài là đồng hương của chúng ta, có quan hệ như vậy. Hiện nay các ngài ở thế giới Cực Lạc là hai trợ thủ của A-di-đà Phật, quan hệ

này thật sự mật thiết. Phật phóng quang có chiếu đến chúng ta hay không? Có, chúng ta đều ở trong Phật quang, vì sao không cảm nhận được? Bởi chúng ta có một lớp áo giáp rất dày phủ lên chúng ta, cho nên ánh sáng không thể xuyên vào, áo giáp đó là gì? Vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, đây là thật, một chút cũng không giả. Nếu vọng tưởng phân biệt chấp trước của chúng ta nhẹ một chút thì sẽ cảm nhận được, sẽ cảm nhận được Phật quang gia trì mình, Phật quang gia trì giúp bạn tăng trưởng trí tuệ, phiền não nhẹ, trí tuệ tăng. Rất đáng tiếc là bản thân bạn bảo hộ mình quá chặt, bạn không bằng lòng tiếp nhận, Phật cũng không miễn cưỡng bạn. Phật Bồ-tát đối với chúng sanh luôn là tùy duyên, bạn xem phẩm Phổ Hiền hạnh nguyện nói “tùy hỷ công đức”, “hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức”. Chư Phật Bồ-tát chưa bao giờ miễn cưỡng một người nào, bạn làm thiện thì ngài hoan hỷ, bạn làm ác thì ngài thờ dài, ngài không can thiệp bạn, đều tùy bạn, các ngài biết tương lai bạn sẽ từ từ quay đầu, vấn đề là sớm hay muộn mà thôi, chắc chắn sẽ quay đầu.

“Các đức Phật đó, mỗi vị đều an lập vô lượng chúng sanh nơi chánh đạo của Phật”. Nghĩa là những vị Phật này đến mười phương thế giới giáo hóa chúng sanh, dùng thân phận gì vậy? Nên dùng thân nào để độ liên hiện thân ấy. Đều là chư Phật! Đến mười phương thế giới hóa thân, nên dùng thân Bồ-tát để độ liên hiện thân Bồ-tát, mỗi một tôn giáo đều không ngoại lệ. Trong cửa Phật nên hiện thân a-xà-lê liên hiện thân a-xà-lê, đây là nói người xuất gia, chúng ta gọi là pháp sư; nên dùng thân mục sư để độ liên hiện thân mục sư, đây là Ki-tô giáo; nên dùng thân thầy truyền giáo để độ liên hiện thân thầy truyền giáo, đây là Hồi giáo; nên dùng thân đồng nam đồng nữ để độ liên hiện thân đồng nam đồng nữ, không nhất định, đây là hằng thuận chúng sanh, giống như trong kinh Lăng-nghiêm nói, “tùy tâm chúng sanh mà ứng với khả năng lĩnh hội của họ”. Chỉ riêng những hóa Phật ở thế giới Cực Lạc thôi, số lượng này không cách nào tính đếm được, nhiều hơn số người trên địa cầu này của chúng ta, trên địa cầu mới sáu tỉ người, có tính là gì! Mỗi đóa hoa ở thế giới Cực Lạc, mỗi ánh sáng trong một đóa hoa đã nhiều hơn số người trên địa cầu này rồi, chúng ta không thể nào sánh được. Cho nên nếu bạn thật sự hiểu rõ thế giới Cực Lạc, nhận thức thế giới Cực Lạc, bạn có thể không phát tâm đến đó sao? Đâu có đạo lý như vậy! Bạn không muốn đến thế giới Cực Lạc, đó là bạn vô tri! Một nơi tốt như vậy mà bạn còn hoài nghi, bạn còn do dự, đây là gì? Đây là bản thân bạn không có phước báo, không đủ thiện căn phước đức. Nếu thật sự hiểu rõ thì sẽ thật sự buông xuống vạn duyên, nhất tâm nhất ý cầu sanh Tịnh độ, chắc chắn là như vậy, bạn cầu sanh Tịnh độ, trong đời này chắc chắn thành công. Bạn tu pháp môn khác, cho dù toàn

tâm toàn ý, nhưng trong đời này bạn chưa chắc thành tựu. Vì sao vậy? Bạn chưa đoạn tập khí phiền não. Có thể thành tựu ở thế giới Tây Phương Cực Lạc là do bạn mang nghiệp vãng sanh, tập khí phiền não chưa đoạn vẫn được, đây là điều thù thắng không gì bằng. Gặp được cơ hội này, nếu đời này bạn không phát tâm cầu sanh, không đến được thế giới Cực Lạc thì oan uổng rồi, bạn sai rồi! Sai lầm lớn nhất trong đời này của bạn chính là sự việc này, những việc khác chỉ là lông gà vỏ tỏi, là chuyện nhỏ, không thể không biết điều này.

Đoạn tiếp theo nói: *“Trong huyền môn thứ sáu ở trên đã nêu rõ trong mỗi ánh sáng hiện ra ba mươi sáu trăm ngàn ức Phật, đó là huyền môn tương dung vi tế, chính là nhau, nhập vào nhau tầng thứ nhất”*. Chúng ta đã hiểu đạo lý này. *“Lại xét đến phần kinh văn trước và sau đó thì liền hiển rõ diệu nghĩa chính là nhau, nhập vào nhau trùng trùng vô tận”*. Đúng là sâu không thấy đáy, chúng ta phải thể hội được ý nghĩa này, đây là chân tướng sự thật. *“Trong một cõi nước của A-di-đà Phật có vô số hoa sen báu. Trong mỗi hoa tỏa ra vô số ánh sáng, trong mỗi ánh sáng có vô số Phật. Mỗi một đức Phật phóng quang thuyết pháp, an lập vô lượng chúng sanh nơi chánh đạo của Phật”*. Đây là cảnh giới không thể nghĩ bàn, không cần nói đến những thứ khác ở thế giới Cực Lạc, chỉ nói đến các hóa Phật trong ánh sáng thôi, bạn có muốn hướng đến đó không? Bạn có muốn tới đó không? Ở đây chỉ nghe nói, chỉ báo cáo một vài điểm ở thế giới Cực Lạc cho bạn biết, bạn thật sự nghe rõ ràng sáng tỏ rồi, đây chính là nhân duyên, là một trong ba điều kiện để vãng sanh. Thiện căn, phước đức, nhân duyên, bạn đã có được nhân duyên, bạn đã gặp được. Kế đến là vấn đề thiện căn phước đức, thế nào là thiện căn? Bạn có tin hay không? Bạn có nghe hiểu hay không? Đã nghe hiểu, thật tin tưởng, đây gọi là thiện căn, bạn đã có thiện căn. Còn thiếu một thứ là phước đức, bạn có phước hay không? Phước là gì? Thật làm, thật sự phát nguyện cầu vãng sanh. Nói với quý vị, cầu vãng sanh thì trong đời này của bạn chỉ một bộ kinh Vô Lượng Thọ, hoặc là kinh A-di-đà, chỉ một bộ kinh là đủ rồi. Không được quá nhiều, nhiều quá sẽ thành tạp, chỉ một bộ kinh, chú nào cũng không cần đọc, thâm nhập một môn, huân tu lâu dài. Thời gian dài bao lâu? Thông thường mà nói thì ba năm là đủ, bạn liền nắm chắc phần vãng sanh. Mấy năm về trước, đại khái là ba bốn năm trước, ở Thâm Quyển có một cư sĩ trẻ ngoài 30 tuổi, cư sĩ Hoàng. Nghe được pháp môn Tịnh độ, anh ấy liền phát tâm, nghe nói niệm Phật chỉ cần ba năm thì có thể vãng sanh, anh bèn làm thực nghiệm, liền bế quan, cư sĩ Hướng Tiểu Lị hộ trì anh, hộ quan. Anh ấy đã niệm được hai năm mười tháng, còn hai tháng nữa mới viên mãn, anh đã biết trước ngày giờ vãng sanh. Đây là gì? Làm

mô phạm cho chúng ta thấy, đây là thật, không phải giả. Buông xuống tất cả, anh ở trong thất chỉ một bộ kinh Vô Lượng Thọ, một câu A-di-đà Phật, hai năm mười tháng thì thành công. A-di-đà Phật đến đón anh ấy đi, biết trước ngày giờ, không sanh bệnh, ra đi rất tự tại. Đây là đã làm ra chứng minh gần đây nhất cho chúng ta, công đức của anh rất lớn, chúng tôi hiện đang ở đây khuyến chuyển, khuyến mọi người, còn anh ở bên đó làm chứng minh, trong tam chuyển pháp luân thì đây là tác chứng chuyên.

Chúng ta xem đoạn cuối cùng, *“như vậy trong nước Cực Lạc có vô số hoa sen, hoa sen tỏa ánh sáng, ánh sáng hiện ra Phật, Phật hiện ra cõi nước, trong cõi nước lại có vô số hoa sen, hoa sen lại tỏa ánh sáng, hiện ra Phật. Mỗi một hoa sen ví như một hạt châu nơi lưới Đế-thích, hoa sen như thế đầy khắp cõi Phật”*. Đoạn này là nói về trùng trùng vô tận, trong tánh đức thì điều này vô cùng quan trọng, điều này cũng hết sức khó hiểu, xác thực có thể giúp chúng ta phá nghi sanh tín. Chúng ta thật sự hiểu rõ thì có lợi ích rất lớn trong việc tu hành của mình, rất nhiều nghi hoặc đều có thể hóa giải, không còn nghi hoặc nữa, rất nhiều thứ không thể buông xuống được, nhưng sau khi hiểu ra thì tự nhiên sẽ buông xuống hết. Vì sao vậy? Vì bạn biết được hóa ra không buông xuống chính là chướng ngại, chướng ngại điều gì? Chướng ngại tánh đức hiện tiền. Tánh đức của bạn, đức Phật nói rất hay, trí tuệ đức năng tướng hảo vì sao bạn không đạt được? Chính bởi vì bạn có chướng ngại, một khi buông xuống chướng ngại thì bạn đạt được tất cả. Đặc biệt là người gặp được pháp môn này, chúng ta nhất tâm cầu sanh Tịnh độ, khi chưa đến Tịnh độ thì ngay bây giờ đã đạt được rồi, hưởng hồ tương lai sanh đến thế giới Cực Lạc. Chưa sanh đến thế giới Cực Lạc mà hiện nay đã đạt được rồi, hiện nay đạt được điều gì? Thân tâm khỏe mạnh, vấn đề của bản thân được giải quyết, gia đình hạnh phúc, sự nghiệp thuận lợi là thứ bạn hiện nay đạt được. Tuy trải qua đời sống hạnh phúc nhưng tâm địa của bạn thanh tịnh, không nhiễm mảy trần, đây là gì? Đây là bạn đã buông xuống, đã khai trí tuệ.

Bộ kinh Vô Lượng Thọ này triển khai ra là gì? Là gia phả của bạn, bên trong nói về lịch sử của gia đình bạn, những việc trong nhà bạn, không phải việc bên ngoài, không liên quan đến người khác, hoàn toàn là việc nhà bạn. Nếu có ai hỏi nhà bạn như thế nào? Hãy tặng cho họ một cuốn kinh Vô Lượng Thọ, nhà tôi chính là như vậy, bạn xem tự tại biết bao, vui vẻ biết bao. Bạn chân thật là người phước đức lớn mà người thế gian này nói, người phước ở đất phước, chỉ cần bạn ở Hồng Kông thì khu vực Hồng Kông này sẽ không bị tai nạn, không cần dùng lục hòa kính, một người

là đủ rồi, đây là thật, một chút cũng không giả. Vấn đề ở chỗ chúng ta có thông suốt hay không? Thông đến mức độ nào? Trùng trùng vô tận này là có độ sâu. Chúng ta nghe kinh đọc kinh tự nhiên sẽ có mùi vị, có vị pháp, nếm được vị pháp rồi mới thật sự tin lời cổ nhân nói, là lời thật, không phải giả, “vị đời sao đậm bằng vị pháp”, vị của thế gian không đậm đà bằng vị của pháp, vị đời sao đậm bằng vị pháp. Bạn thật sự nếm được rồi, tâm thanh tịnh hiện tiền, tâm bình đẳng hiện tiền, trí tuệ cũng hiện tiền, bạn được tự tại. Tâm từ mẫn của bạn hiện tiền, tâm thương yêu hiện tiền, nhìn thấy vô vàn chúng sanh ngày nay gặp khổ nạn, bạn sẽ thương xót họ, bạn sẽ giúp đỡ họ, dùng phương pháp nào để giúp họ? Dùng phương pháp hết lòng tu trì để giúp đỡ họ, người khác không nhìn thấy, bạn chân chánh tu trì, khoa học ngày nay nói dao động sóng của bạn không ngừng lan tỏa ra bên ngoài, sẽ có lợi đối với họ, trong Phật pháp gọi là phóng quang. Bạn thấy hoa sen ở thế giới Cực Lạc phóng quang, trong quang minh có Phật, Phật lại phóng quang. Ngày nay chúng ta học tập, chúng ta cũng đang phóng quang, tuy hiện nay bản thân có chướng ngại cho nên không nhìn thấy, nhưng thật sự là đang phóng quang. Trong kinh nói với chúng ta, ý niệm của chúng ta vừa khởi liền trọn khắp pháp giới, trong Hoàn Nguyên Quán nói như vậy, lẽ nào lại nói sai? Ý niệm của chúng ta, bất luận là vô tình hay cố ý, đều có thể xuất sanh vô tận, hơn nữa còn gồm không lẫn có, đây là tánh đức không thể nghĩ bàn. Bạn có trí tuệ thì tự nhiên bạn sẽ hiểu được dùng phương pháp nào để giúp chúng sanh khổ nạn, giúp cho địa cầu này.

Sau cùng là câu tổng kết, “*có thể thấy kinh này đúng thật hiển bày huyền môn ‘lưới nhân-đà-la trùng trùng vô tận, sự sự vô ngại’ của Hoa Nghiêm*”. Câu kết này rất hay, trong kinh Hoa Nghiêm đã nói rất rõ ràng, kinh Vô Lượng Thọ cũng nói rất rõ ràng, đây chính là đem kinh Vô Lượng Thọ đặt ngang hàng với kinh Hoa Nghiêm. Cho nên cổ nhân nói kinh Vô Lượng Thọ là Hoa Nghiêm trung bản, nói rất có lý, không phải nói tùy tiện. Nếu không thật sự viên mãn thông đạt kinh Vô Lượng Thọ thì không thể nói ra lời này. Người có thể nói ra lời này là pháp thân Bồ-tát, không phải người phàm. Hôm nay đã hết giờ, chúng ta học tập đến đây.